TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2019/HSST.
Ngày 18/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Xuân Ninh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Long và ông Kiều Văn Dậu.

Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh phiên toà: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L, sinh năm 1982; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Trú tại: Khu 2, Khu đô thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hữu Ánh - Sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu; con bà Nguyễn Thị Tạo - Sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Làm ruộng; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Đặng Thị Ngọc – Sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Cán bộ; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong – chi nhánh Bắc Ninh, do ông Liu Li Zhen Min – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh là người đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Lô 3, cụm công nghiệp Võ Cường, phường Võ Cường, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1995

Trú tại: Thôn Vạn Tải Tây, xã Hồng Phong, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hữu L là nhân viên học nghề tại Công ty được giao nhiệm vụ tiếp nhận hàng hóa do Công ty chuyển đến Bưu cục hàng ngày; quét mã hàng lưu trên hệ thống để phân tuyến giao hàng cho các nhân viên đi giao hàng theo các tuyến cố định; nhận tiền hàng do nhân viên đi giao hàng nộp về Bưu cục để nộp về Công ty; hỗ trợ nhân viên đi giao hàng cho khách hàng khi số lượng hàng về Bưu cục nhiều, nhân viên giao hàng không đi giao kịp. Sau khi vào Bưu cục Trung Nghĩa học nghề một thời gian, do cần tiền để sử dụng vào việc cá nhân nên Nguyễn Hữu L nảy sinh ý định đem hàng đi giao cho khách hàng, nhận tiền hàng từ khách hàng rồi chiếm đoạt tiền hàng, không nộp về Bưu cục để trả về cho Công ty. Từ ngày 17/12/2018 đến ngày 25/12/2018 Nguyễn Hữu L trực tiếp đem 32 mã hàng từ Bưu cục Trung Nghĩa đi giao cho khách hàng, nhận tổng số tiền hàng là 34.599.925 đồng tuy nhiên L sử dụng cá nhân hết số tiền này và không giao nộp về Công ty. Ngoài ra L còn nhận của các nhân viên giao hàng tổng số tiền hàng là 4.500.000 đồng tuy nhiên L cũng sử dụng cá nhân hết số tiền này và không giao nộp về Công ty. Tổng số tiền L chiếm đoạt của Công ty TNHH MTV Thuận Phong là 39.099.925 đồng.

Bản Cáo trạng số 172/CT-VKSYP ngày 15/11/2019 của Viện trưởng VKSND huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Hữu L về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Ngày 04/12/2018 Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong – chi nhánh Bắc Ninh ký hợp đồng học nghề với Nguyễn Hữu L, công việc làm nhân viên văn phòng tại Bưu cục Trung Nghĩa thuộc xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Tại thời điểm L học nghề tại Bưu cục Trung Nghĩa có tám người làm việc tại bộ phận nhân viên giao hàng, trong đó có chị Nguyễn Thị Ngọc Huyền và chị Nguyễn Thị Hằng. Nhiệm vụ của chị Nguyễn Thị Ngọc Huyền và chị Nguyễn Thị Hằng là người nhận tiền từ các nhân viên giao hàng chuyển về, thống kê lên hệ thống để nộp về Công ty và chăm sóc khách hàng. Và có các anh Trần Đình Hợp, anh Dương Văn Mạnh, anh Nguyễn Hữu Đường với nhiệm vụ nhận hàng được phân chia theo tuyến cố định, đi giao hàng cho khách hàng và nộp tiền nhận từ khách hàng về bộ phận văn phòng Bưu cục.

Bị cáo được anh Nguyễn Ngọc Vũ là người quản lý Bưu cục Trung Nghĩa giao nhiệm vụ tiếp nhận hàng hóa do Công ty chuyển đến Bưu cục hàng ngày; quét mã hàng lưu trên hệ thống để phân tuyến giao hàng cho các nhân viên đi giao hàng theo các tuyến cố định; nhận tiền hàng do nhân viên đi giao hàng nộp về Bưu cục để nộp về Công ty; hỗ

trợ nhân viên đi giao hàng cho khách hàng khi số lượng hàng về Bưu cục nhiều, nhân viên giao hàng không đi giao kịp. Sau khi vào Bưu cục Trung Nghĩa học nghề một thời gian, do cần tiền để sử dụng vào việc cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định đem hàng đi giao cho khách hàng, nhận tiền hàng từ khách hàng, nhưng sau đó L khai báo trên hệ thống là hàng chưa giao được, rồi chiếm đoạt tiền hàng của Công ty. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định đã nhận 32 mã hàng từ Bưu cục Trung Nghĩa đi giao cho khách hàng chỉ trong một buổi chiều, nhận tổng số tiền hàng là 34.599.925 đồng tuy nhiên L sử dụng cá nhân hết số tiền này và không giao nộp về Công ty. Ngoài ra L còn nhận của các nhân viên giao hàng tổng số tiền hàng là 4.500.000 đồng (cụ thể nhận tiền vào ngày nào và của những ai L không nhớ) tuy nhiên L cũng sử dụng cá nhân hết số tiền này và không giao nộp về Công ty.

Anh Nguyễn Hoàng G là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV Thuận Phong xác nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng, trong thời gian học nghề theo hợp đồng tại Công ty bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 39.099.925 đồng, nay anh G yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho Công ty số tiền 39.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án và nộp cho Công ty để bồi thường và bị cáo đã biết nhận lỗi nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã khẳng định: Nguyễn Hữu L người đang học nghề được giao nhiệm vụ tiếp nhận hàng hóa do Công ty chuyển đến Bưu cục hàng ngày; quét mã hàng lưu trên hệ thống để phân tuyến giao hàng cho các nhân viên đi giao hàng theo các tuyến cố định; nhận tiền hàng do nhân viên đi giao hàng nộp về Bưu cục để nộp về Công ty; hỗ trợ nhân viên đi giao hàng cho khách hàng khi số lượng hàng về Bưu cục nhiều, nhân viên giao hàng không đi giao kịp. Sau khi vào học nghề tại Bưu cục Trung Nghĩa một thời gian, do cần tiền để sử dụng vào việc cá nhân nên Nguyễn Hữu L nảy sinh ý định đem hàng đi giao cho khách hàng, nhận tiền hàng từ khách hàng rồi chiếm đoạt tiền hàng, không nộp về Bưu cục để trả về cho Công ty. Từ ngày 17/12/2018 đến ngày 25/12/2018 Nguyễn Hữu L trực tiếp đem 32 mã hàng từ Bưu cục Trung Nghĩa đi giao cho khách hàng, nhận tổng số tiền hàng là 34.599.925 đồng tuy nhiên L sử dụng cá nhân hết số tiền này và không giao nộp về Công ty. Ngoài ra L còn nhận của các nhân viên giao hàng tổng số tiền hàng là 4.500.000 đồng tuy nhiên L cũng sử dụng cá nhân hết số tiền. Tổng số tiền L chiếm đoạt của Công ty TNHH MTV Thuận Phong là 39.099.925 đồng nên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Hữu L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 18 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 39.000.000đ. Xác nhận bị cáo đã nộp 39.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên phong.

Bị cáo và đại diện theo ủy quyền của người bị hại không tham gia tranh luận, đối đáp với đại diện VKSND huyện mà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện người bị hại tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Nguyễn Hữu L đang học nghề theo hợp đồng và được giao nhiệm vụ tiếp nhận hàng hóa do Công ty chuyển đến Bưu cục hàng ngày; nhận tiền hàng do nhân viên đi giao hàng nộp về Bưu cục để nộp về Công ty; hỗ trợ nhân viên đi giao hàng cho khách hàng khi số lượng hàng về Bưu cục nhiều, nhân viên giao hàng không đi giao kịp. Trong thời gian học nghề tại Bưu cục Trung Nghĩa, do cần tiền để sử dụng vào việc cá nhân nên Nguyễn Hữu L nảy sinh ý định đem hàng đi giao cho khách, nhận tiền hàng từ khách hàng rồi chiếm đoạt tiền hàng, không nộp về Bưu cục để trả về cho Công ty. Trong khoảng một buổi chiều từ ngày 17/12/2018 đến ngày 25/12/2018 Nguyễn Hữu L trực tiếp đem 32 mã hàng từ Bưu cục Trung Nghĩa đi giao cho khách hàng, nhận tổng số tiền hàng là 34.599.925 đồng, tuy nhiên L sử dụng cá nhân hết số tiền này và không giao nộp về Công ty. Ngoài ra L còn nhận của các nhân viên giao hàng tổng số tiền hàng là 4.500.000 đồng và L cũng sử dụng cá nhân hết số tiền này, tổng số tiền L chiếm đoạt của Công ty là 39.099.925 đồng. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Hữu L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo lần đầu phạm tội, tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 39.099.925 đồng nên hành vi của bị cáo bị truy cứu theo điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Xét về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đang học nghề theo hợp đồng tại Công ty được giao nhiệm vụ đi giao hàng cho khách, sau khi thu tiền của khách hàng đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tôi lần đầu thuộc trương hợp ít nghiêm trọng; trước khi xét xử bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS nên xét thấy có đủ điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo về ý thức tuân thủ pháp luật để trở thành công dân tốt.

Bị cáo chưa có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện cho người bị hại tự nguyện yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 39.000.000đ, bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại. Do vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong – chi nhánh Bắc Ninh số tiền là 39.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 39.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên phong.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Hữu L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS).

Xử phạt: Nguyễn Hữu L 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự; Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 48 Bộ luật hình sự và điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu L phải trả cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong – chi nhánh Bắc Ninh số tiền là 39.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo L đã nộp số tiền 39.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0006971 ngày 15/10/2019 và số 0007015 ngày 27/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo Nguyễn Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 LTHADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh; VKSND tỉnh.
-VKS, CA, THADS huyện.
-Những người tham gia tố tụng.
-Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà